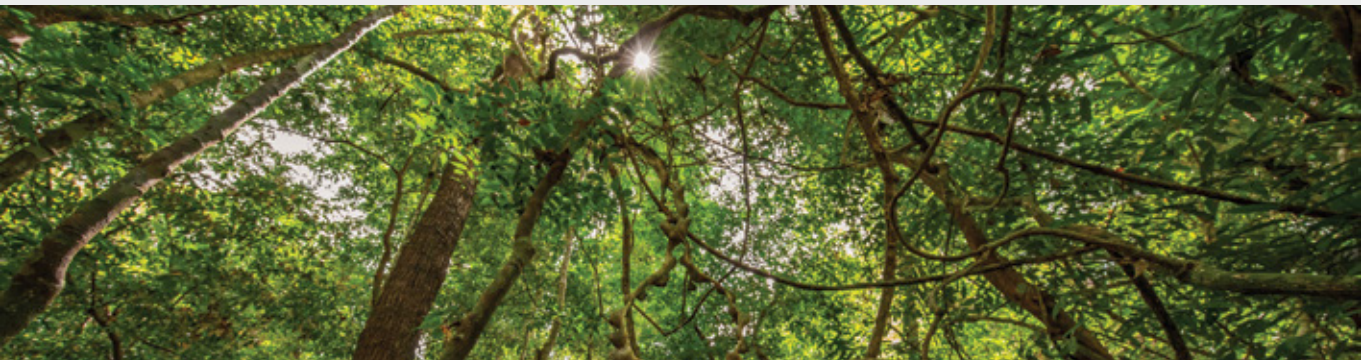




CÁC CÂU HỎI THƯỜNG GẶP VỀ VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY ĐỊNH CHỐNG MẤT RỪNG CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU

Tái bản lần thứ 4 – Tháng 4 năm 2025

Unofficial translation of
Frequently Asked Questions Implementation of
the EU Deforestation Regulation
Version 4 - April 2025

Tuyên bố miễn trừ trách nhiệm:

Tài liệu này là tài liệu làm việc do các cơ quan thuộc Ủy ban châu Âu soạn thảo, nhằm cung cấp thông tin cho các cơ quan nhà nước, các cá nhân, tổ chức và các bên liên quan để thực hiện Quy định của Nghị viện châu Âu và Hội đồng Liên minh châu Âu về việc đưa vào thị trường Liên minh châu Âu cũng như từ thị trường này xuất khẩu một số hàng hóa và sản phẩm có liên quan đến mất rừng và suy thoái rừng, đồng thời bãi bỏ Quy định (EU) số 995/2010 (sau đây gọi là "Quy định", "Quy định này" hoặc "EUDR"). Tài liệu này chỉ phản ánh quan điểm của các cơ quan thuộc Ủy ban, không có hiệu lực pháp lý và không làm phát sinh ràng buộc trách nhiệm pháp lý của Ủy ban.

Các nội dung cập nhật và bổ sung so với Tái bản lần thứ ba của tài liệu này (xuất bản tháng 10 năm 2024) được đánh dấu chú thích (CẬP NHẬT) và (MỚI).

**CÁC CÂU HỎI THƯỜNG GẶP
VỀ VIỆC TRIỂN KHAI THỰC HIỆN QUY ĐỊNH
CHỐNG MẤT RỪNG CỦA LIÊN MINH CHÂU ÂU**

CHỈ DẪN VỀ SỬ DỤNG TÀI LIỆU

“Ấn phẩm này được điều chỉnh thiết kế nhằm hỗ trợ người đọc tra cứu và tiếp cận nội dung một cách trực quan và dễ dàng nhất. Các mục nội dung chính được phân loại theo hai tông màu chính riêng biệt sẽ giúp người đọc dễ dàng và nhanh chóng tìm đến từng chủ đề hoặc nhóm thông tin cụ thể mà mình mong muốn.”

Nội dung tài liệu gồm các phần:

TRUY XUẤT NGUỒN GỐC	7
PHẠM VI	26
CÁC ĐỐI TƯỢNG CHỊU TRÁCH NHIỆM VÀ NGHĨA VỤ LIÊN QUAN	39
CÁC ĐỊNH NGHĨA	53
TRÁCH NHIỆM GIẢI TRÌNH	63
ĐÁNH GIÁ XẾP HẠNG VÀ QUAN HỆ ĐỐI TÁC	78
TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KỸ THUẬT SỐ (HỆ THỐNG THÔNG TIN EUDR)	85
CÁC MỐC THỜI GIAN	101
NHỮNG CÂU HỎI KHÁC	105
CHẾ TÀI XỬ PHẠT	117

1

TRUY XUẤT NGUỒN GỐC

- 1.1. Tại sao các cá nhân, tổ chức cần thu thập tọa độ địa lý và cách thức thực hiện như thế nào? (CẬP NHẬT)
- 1.2. Có cần truy xuất nguồn gốc tất cả các hàng hoá (nhập khẩu, xuất khẩu, thương mại) không? (CẬP NHẬT)
- 1.3. Sản phẩm được mua bán với số lượng lớn hoặc sản phẩm hỗn hợp được quy định như thế nào? (CẬP NHẬT)
- 1.4. Có được phép áp dụng phương pháp cân bằng khối lượng trong chuỗi hành trình sản phẩm không?
- 1.5. Cần làm gì khi một phần của sản phẩm không tuân thủ?
- 1.6. Áp dụng Quy định như thế nào đối với đất không phải là bất động sản?
- 1.7. Yêu cầu cung cấp tọa độ đa điểm (theo hình đa giác) của lô đất áp dụng cho lô đất có quy mô diện tích (đơn vị: héc-ta) nào? (MỚI)
- 1.8. Có buộc phải cung cấp tọa độ địa lý đa điểm (theo hình đa giác) trong mọi trường hợp hay không? (MỚI)
- 1.9. Khai báo các tọa độ đa điểm (theo hình đa giác) dưới định dạng kỹ thuật số như thế nào? (MỚI)
- 1.10. Trong trường hợp không có giấy tờ đăng ký đất đai hoặc không có giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì được quy định như thế nào?

Làm thế nào để các cá nhân, tổ chức và đơn vị thương mại không phải là DNNVV thu thập dữ liệu vị trí địa lý tại những quốc gia mà giấy tờ đăng ký đất đai không đầy đủ hoặc nông dân không có giấy tờ tùy thân hoặc giấy chứng nhận quyền sở hữu đất? (CẬP NHẬT)

1.11. Cá nhân, tổ chức có thể sử dụng thông tin vị trí địa lý của nhà sản xuất không?

1.12. Các cá nhân, tổ chức có nên xác minh vị trí địa lý không? (CẬP NHẬT)

1.13. Có cần lặp lại trách nhiệm giải trình cho các sản phẩm có nguồn gốc từ cùng một lô đất không? (CẬP NHẬT)

1.14. Có thể cung cấp tọa độ đa điểm (theo hình đa giác) cho nhiều lô đất không?

1.15. Cần làm gì trong trường hợp một hàng hóa liên quan được nuôi, trồng trên một lô đất thuộc một bất động sản chứa cả những lô đất khác? (MỚI)

1.16. Có thể thay thế việc cung cấp tọa độ địa lý đa điểm (theo hình đa giác) bằng đường tròn không?

1.17. Địa điểm nuôi, trồng phải được khai báo như thế nào đối với các hàng hóa bị trộn lẫn với nhau? (MỚI)

1.18. Trong những trường hợp nào các cá nhân, tổ chức có thể khai báo trong một Tuyên bố Trách nhiệm giải trình nhiều lô đất hơn so với số lô đất thực tế liên quan đến việc sản xuất một hàng hóa cụ thể được đưa vào thị trường EU? “Khai báo vượt quá số lô thực tế” được quy định như thế nào?

1.19. Cách thức sử dụng thông tin vị trí địa lý để kiểm tra các khai báo không mất rừng trong thực tế? (CẬP NHẬT)

Cách thức vị trí địa lý cho phép xác minh tính hiệu lực của các khai báo không mất rừng trong thực tế? Thông tin vị trí địa lý có khớp với bản đồ định vị vệ tinh và bản đồ mất rừng không? Có xây dựng các bản đồ cơ sở về hiện trạng rừng hoặc hiện trạng mất rừng và suy thoái rừng không? Nếu vị trí địa lý của các trang trại, vườn cây hoặc khu vực được phép khai thác không có sẵn thì quy định như thế nào?

1.20. Liên minh sẽ kiểm tra tính xác thực của các tuyên bố không gây mất rừng như thế nào?

1.21. Cơ quan có thẩm quyền của các nước thành viên Liên minh sẽ thực hiện những biện pháp kiểm tra nào đối với các nước thứ ba trong trường hợp một sản phẩm được coi là có khả năng không tuân thủ Quy định này? (MỚI)

- 1.22. Các cơ quan có thẩm quyền có sử dụng các định nghĩa trong Quy định này không?
- 1.23. Truy xuất nguồn gốc chuỗi cung ứng là gì? (CẬP NHẬT)
- 1.24. Thực hiện truy xuất nguồn gốc như thế nào đối với các sản phẩm có xuất xứ từ nhiều quốc gia?
- 1.25. ‘Ngày hoặc khoảng thời gian sản xuất’ là gì? (CẬP NHẬT)
- 1.26. Truy xuất nguồn gốc gia súc được thực hiện như thế nào? (CẬP NHẬT)
- Chỉ cần cung cấp vị trí địa lý nơi con non được sinh ra là đủ? Một số gia súc có thể được chuyển đến một hoặc nhiều địa điểm trước khi bị giết mổ.
- 1.26.1 Cách thức các cá nhân, tổ chức thực hiện nghĩa vụ liên quan đến “thức ăn chăn nuôi gia súc”? (MỚI)
- 1.27. Nếu các nhà cung cấp đầu chuỗi cung ứng không cung cấp thông tin theo yêu cầu thì như thế nào? (CẬP NHẬT)
- 1.28. Có cần cung cấp tọa độ địa lý của các lô đất ở các quốc gia có rủi ro thấp không?
- 1.29. Yêu cầu về tính hợp pháp có áp dụng đối với đất không bị mất rừng không?
- 1.29.1 Trường hợp nào luật được coi là có liên quan ngay cả khi luật đó không liên quan đến mục tiêu của EUDR là ngăn chặn mất rừng và suy thoái rừng? (MỚI)
- 1.29.2 Một hàng hoá được khai thác ở quốc gia A và được vận chuyển đến quốc gia B để tiếp tục quá trình sản xuất chế biến (ví dụ: hạt ca cao từ quốc gia A được chế biến thành bột ca cao ở quốc gia B) trước khi được đưa vào thị trường EU ở quốc gia C. Luật áp dụng ở quốc gia nào được coi là luật có liên quan? (MỚI)
- 1.30. Quy định có đặt ra nghĩa vụ nào đối với các quốc gia không phải là thành viên của Liên minh không?
- 1.31. Nhà sản xuất có thể chia sẻ dữ liệu vị trí địa lý như thế nào trong trường hợp một số chính phủ cấm chia sẻ loại dữ liệu này? (CẬP NHẬT)

Quy định này yêu cầu các cá nhân, tổ chức đưa các hàng hoá thuộc phạm vi áp dụng vào thị trường Liên minh châu Âu (EU) phải thu thập thông tin tọa độ địa lý của lô đất sản xuất ra hàng hóa đó.

Truy xuất nguồn gốc sản phẩm đến tận lô đất (tức là yêu cầu thu thập tọa độ địa lý của các lô đất sản xuất ra hàng hóa đó) là cần thiết để **chứng minh rằng không có tình trạng mất rừng xảy ra tại một vị trí sản xuất cụ thể**. Việc sử dụng thông tin địa lý kết nối sản phẩm đến lô đất sản xuất đã được áp dụng trong một số ngành và tổ chức chứng nhận. Thông tin viễn thám (không ảnh, ảnh vệ tinh) hoặc thông tin khác (ví dụ như ảnh chụp tại hiện trường có gắn thẻ địa lý và dấu thời gian) có thể được sử dụng để xác minh vị trí địa lý lô đất của hàng hóa và sản phẩm được khai báo có liên quan đến tình trạng mất rừng hay không.

Các tọa độ vị trí địa lý cần được cung cấp trong các tuyên bố trách nhiệm giải trình (sau đây gọi là “Tuyên bố Trách nhiệm giải trình”, hoặc “DDS”) mà các cá nhân, tổ chức phải nộp vào Hệ thống thông tin trước khi đưa sản phẩm vào thị trường EU hoặc xuất khẩu sản phẩm từ EU.¹ Do đó, đây là yêu cầu cốt lõi của Quy định, nhằm cấm việc đưa vào thị trường EU hoặc xuất khẩu từ EU bất kỳ sản phẩm nào thuộc phạm vi áp dụng của Quy định này mà chưa thu thập và nộp tọa độ vị trí địa lý, một nội dung của Tuyên bố trách nhiệm giải trình.

Việc thu thập tọa độ vị trí địa lý của lô đất có thể được thực hiện thông qua điện thoại di động, các thiết bị cầm tay sử dụng Hệ thống vệ tinh định vị toàn cầu (Global Navigation Satellite System— GNSS) và các ứng dụng kỹ thuật số phổ biến và miễn phí (ví dụ: Hệ thống thông tin địa lý GIS). Các thiết bị và ứng dụng này không yêu cầu phải có sóng mạng di động, chỉ cần có tín hiệu GNSS đủ mạnh, như tín hiệu từ hệ thống định vị Galileo.

Đối với các lô đất được sử dụng để sản xuất các hàng hóa ngoại trừ gia súc có diện tích trên 4 héc-ta, vị trí địa lý phải được cung cấp dưới dạng đa giác (polygon), nghĩa là phải có các vĩ độ và kinh độ chính xác đến sáu chữ số thập phân để mô tả chu vi của mỗi lô đất. Đối với các lô đất dưới 4 héc-ta, các cá nhân, tổ chức có thể cung cấp vị trí địa lý dưới dạng đa giác hoặc một điểm tọa độ duy nhất gồm vĩ độ và kinh độ chính xác đến sáu chữ số thập phân. Các cơ sở chăn nuôi gia súc có thể được mô tả bằng một điểm tọa độ vị trí địa lý duy nhất.

Vui lòng lưu ý rằng Quy định này không áp đặt nghĩa vụ trực tiếp đối với các nhà sản xuất ở quốc gia thứ ba (trừ trường hợp các nhà sản xuất này trực tiếp đưa sản phẩm vào thị trường EU).

Về nghĩa vụ của các cá nhân, tổ chức và đơn vị thương mại ở phân khúc sản xuất hạ nguồn không phải là doanh nghiệp nhỏ và vừa (DNNVV), xem Câu hỏi thường gặp 3.4.

¹ Hoạt động của Hệ thống thông tin được quy định trong Quy định thực hiện của Ủy ban (EU) số 2024/3084, Implementing regulation - EU - 2024/3084 - EN - EUR-Lex. Thông tin chi tiết xem tại Chương 7 của tài liệu này.